

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B B
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 40 / 2018 / HS-ST
Ngày: 28/ 5/ 2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B B-TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Cao Thị Hồng
Bà Lâm Thị Hồng Giang
- Thư ký Phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày **28** tháng **5** năm **2018** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/TLST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Tạ Ngọc H, sinh năm 1990
Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.
Đăng ký HKTT và chỗ ở: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; Cha không rõ, Mẹ Tạ Thị M, sinh năm 1968; Hiện ở Khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền sự: Không
Tiền án: Có 03 tiền án:

- Ngày 09/8/2012 Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt Tạ Ngọc H 07 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/10/2012, chưa được xóa án tích.

- Ngày 26/ 9 /2013 Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt Tạ Ngọc H 09 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/02/2014, chưa được xóa án tích.

- Ngày 29/01/2016 Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt Tạ Ngọc H 12 tháng tù giam, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/10/2016, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị cầm đi khỏi nơi cư trú và tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Phạm Thị Tuyết Tr, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn LS, Hện B B, Bình Thuận.

-**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Nguyễn Trung Ph, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B, Bình Thuận.(Hiện đang chấp hành án)

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố HP, thị trấn CL, huyện B B, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ ngày 20/9/2017, Nguyễn Trung Ph, sinh năm 1992 ở khu phố LN, thị trấn LS, huyện B B điều khiển xe mô tô biển số 86B2-027.67 (do ông Nguyễn Thanh Ph là cha ruột của Ph đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô) khi chạy đến trước nhà bà Phạm Thị Tuyết Tr, sinh năm 1960 ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B, Ph nhìn thấy trước nhà bà Tr có để 04 bao đậu và mè trắng, không có ai trông coi, Ph nảy sinh ý định trộm cắp và điều khiển xe mô tô chạy đến nhà Tạ Ngọc H; Ph rủ H đi trộm mè bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. H đồng ý và lên xe mô tô ngồi phía sau cho Ph chở đến trước nhà bà Tr, Ph dừng xe lại và Ph chỉ cho H nơi để 04 bao đậu, mè và bảo H vào lấy, còn Ph vẫn ngồi trên xe mô tô nổ máy chờ; H xuống xe đi vào và dùng hai tay nhấc bao mè trắng lên, ôm ra để lên xe mô tô, Ph chở H và bao mè trắng chạy lòng vòng ở thị trấn LS tìm người để bán, nhưng không có ai mua, nên Ph nói với H: “Chạy xuống CL kiếm người bán”, vừa nói, Ph chở H cùng bao mè trắng chạy xuống thị trấn CL; Ph và H hỏi thăm người dân để bán bao mè trắng thì H gặp một người bạn cùng uống thuốc cai nghiện ma túy chung với H (không rõ họ tên, lai lịch), H nhờ tìm nơi bán bao mè trắng, H và Ph được bạn của H dẫn đến nhà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966 ở khu phố HP, thị trấn CL, huyện B B bán bao mè trắng; Nguyễn Thị H không biết bao mè trắng mà H và Ph trộm cắp mà có, nên đồng ý mua với giá 25.000 đồng/kg, Ph cân bao mè trắng được 23 kg, H trả cho Ph số tiền 575.000 đồng, Ph nhận tiền rồi đưa lại cho H cầm giữ. Sau khi bán mè xong, Ph điều khiển xe mô tô nói trên chở H chạy ra chợ mới CL, bạn của H đi xe đạp theo sau; H hỏi bạn của H có biết chỗ bán ma túy không, bạn của H nói biết và H lấy xe mô tô biển số 86B2-027.67 của Ph chở bạn của H đi mua ma túy, còn Ph ở lại giữ xe đạp cho bạn của H; H chở bạn đến thôn XQ, thị trấn CL, huyện B B, để bạn của H mua dùm ma túy và H hứa cho bạn của H 01 tép ma túy; H đưa cho bạn của H số tiền 400.000 đồng, bạn của H lấy xe mô tô biển số 86B2-027.67 chạy đi mua ma túy, khoảng 05 phút sau quay lại và đưa cho H 03 tép ma túy, H điều khiển xe mô tô biển số 86B2-027.67 chở bạn của H về nơi Ph đang chờ. Bạn của H lấy xe đạp đi, H đưa cho Ph 02 tép ma túy, Ph lấy xe mô tô biển số 86B2-027.67 chở H về lại thị trấn LS. Trên đường đi đến Đài liệt sĩ xã HT thì Ph chạy xe mô tô vào sâu bên trong và lấy ma túy ra sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Ph tiếp tục chở H về thị trấn LS, trên đường đi Ph và H ghé đồ xăng và uống nước dọc đường hết số tiền 75.000 đồng và Ph chở H về đến thị trấn LS

thì gặp con bà Tr phát hiện, chặn Ph và H lại, báo cho Công an thị trấn LS đến đưa Ph và H cùng chiếc xe mô tô nói trên về trụ sở công an thị trấn làm việc. Tại đây, Nguyễn Trung Ph và Tạ Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp bao mè trắng và chỉ nơi bán bao mè trắng, Công an thị trấn LS đã lập biên bản thu giữ của H số tiền 100.000 đồng và thu giữ của Ph 01 xe mô tô biển số 86B2-027.67, hiệu Sirius màu đỏ đen và Công an thị trấn LS đến nhà Nguyễn Thị H thu giữ 19,5kg mè trắng, số mè trắng còn lại là 03,5kg H đã bán cho một người phụ nữ (không rõ họ tên, lai lịch) nên không thu hồi được.

Theo kết luận định giá tài sản số 52/2017/HĐĐG-TTHS ngày 06/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B B, kết luận:

Bao mè trắng, trọng lượng 23kg: Đơn giá 40.000 đồng/kg; số lượng: 23 kg, thành tiền 920.000 đồng (chín trăm, hai chục ngàn đồng).

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ trong người của Tạ Ngọc H số tiền 100.000 đồng, đây là khoản tiền thu nhập bất chính, do Ph và H bán tài sản trộm cắp mà có, nên đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước. Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành án dân sự huyện B B để xử lý theo quy định của pháp luật và thu giữ 01 xe mô tô biển số 86B2-027.67, hiệu Sirius, màu đỏ đen của Nguyễn Thanh Ph (là cha ruột của Ph), Ph tự ý lấy xe mô tô đi trộm cắp tài sản, ông Ph không hay biết nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho ông Ph là phù hợp với quy định pháp luật.

- Đối với Nguyễn Trung Ph là người khởi xướng, rủ rê Tạ Ngọc H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng do giá trị tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, hơn nữa Nguyễn Trung Ph chưa có tiền án, tiền sự về tội chiếm đoạt và hành vi chiếm đoạt tài sản, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý hình sự đối với Ph và có công văn chuyển hồ sơ đến Công an thị trấn LS để xem xét, xử lý hành chính đối với Ph.

- Đối với Nguyễn Thị H, khi mua 23 kg mè trắng do Ph và H bán, Hà không biết đó là tài sản do Ph và H trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét, xử lý H về hành vi: tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là đúng quy định pháp luật.

Về phần dân sự: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 19,5kg mè trắng, đã giao trả cho người bị hại Phạm Thị Tuyết Tr, bà Tr đã nhận lại tài sản và số mè trắng còn lại là 03,5kg không thu hồi được, bà Tr không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 575.000 đồng mà bà Nguyễn Thị H đã mua nhằm tài sản do Ph và H trộm cắp, bà H không yêu cầu Ph và H bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 29/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 23/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện B B truy tố bị cáo Tạ Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Phên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Tạ Ngọc H. Đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố bị cáo Tạ Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi , bổ sung năm 2017. Đề nghị mức án đối với bị cáo Tạ Ngọc H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Bị cáo Tạ Ngọc H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

-Người bị hại: Bà Phạm Thị Tuyết Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Trung Ph và Nguyễn Thị H đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án bà Tr, anh Ph, bà H đã có lời khai, quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại Phiên tòa hôm nay, bị cáo Tạ Ngọc H đã thừa nhận vào khoảng thời gian 06 giờ ngày 20/9/2017 tại trước nhà bà Phạm Thị Tuyết Tr, ở khu phố LT, thị trấn LS, huyện B B do Tạ Ngọc H có 03 tiền án về tội : Trộm cắp tài sản, chưa xóa án tích, trực tiếp lén lút lấy trộm 01 bao mè trắng, trọng lượng 23 kg, trị giá 920.000đồng, tài sản đã được thu hồi 19,5 kg mè trắng và giao trả lại cho người bị hại Phạm Thị Tuyết Tr số mè trắng còn lại là 03,5 kg bà Tr không yêu cầu bồi thường.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Tạ Ngọc H đã phạm tội trộm cắp tài sản. Tuy giá trị tài sản bị cáo trộm cắp chưa đến 2.000.000đồng nhưng do bị cáo đã có tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản”, tính đến ngày 20/9/2017 chưa được xóa án tích do đó hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản nên Viện kiểm sát nhân dân huyện B B truy tố theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo lợi dụng người dân trong việc quản lý tài sản thì lén lút chiếm đoạt để tiêu xài mua ma túy sử dụng. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 920.000đồng là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, lười lao động muốn có tiền tiêu xài và xem thường pháp luật nên bị cáo đã phạm tội.

[2] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Tạ Ngọc H nhân thân xấu, có 03 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chưa xóa án tích và đã phạm tội trộm cắp tài sản, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp chưa đến 2.000.000đồng nhưng do bị cáo đã có tiền án về tội “ Trộm cắp tài sản”, tính đến ngày 20/9/2017 chưa được xóa án tích do đó hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, cần phải tuyên xử bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục đối với bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện tính ưu việt của pháp luật XHCN.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:*

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 19,5 kg mè trắng, đã giao trả cho bị hại Phạm Thị Tuyết Tr, bà Tr đã nhận lại tài sản và số mè trắng còn lại là 03,5kg không thu hồi được, bà Tr không yêu cầu bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

- Đối với số tiền 575.000đồng bà Nguyễn Thị H đã mua nhằm tài sản do Ph và H trộm cắp, bà Hà không yêu cầu Ph và H bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

[5] *Về vật chứng vụ án:*

- Cơ quan điều tra đã thu giữ trong người của Tạ Ngọc H số tiền 100.000đồng, đây là khoản thu nhập bất chính do Ph và H bán tài sản trộm cắp mà có, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành dân sự Hện B B để xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B2 – 027.67, hiệu Sirius, màu đỏ đen của ông Nguyễn Thanh Ph (là cha ruột của Ph) Ph tự ý lấy xe mô tô đi trộm cắp tài sản, ông Ph không hay biết, nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho ông Ph là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Tạ Ngọc H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm b, khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Ngọc H **12 (mười hai) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: Điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi , bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu 100.000đồng của Tạ Ngọc H là tiền thu nhập bất chính do Ph và H bán tài sản trộm cắp mà có, để sung công quỹ Nhà nước. Hiện đã chuyển vào tài khoản tiền gửi của Chi cục thi hành dân sự huyện B B (ngày 30/3/2018).

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Ngọc H phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện B B;
- Công an huyện B B;
- Chi cục THADS huyện B B;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Lưu HS+VP

LÊ THỊ PHƯƠNG